



270 câu hỏi ôn tập môn Lịch sử Đảng (Dành cho sinh viên)

Lịch Sử Đảng (Trường Đại học Nguyễn Tất Thành)



Scan to open on Studocu

270 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG (DÀNH CHO SINH VIÊN)

1. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy làm nguyên tắc tổ chức cơ bản” (Văn kiện Đại hội XI của Đảng)

a. Phê bình và tự phê bình

b. Tập trung dân chủ

c. Đoàn kết thống nhất trong Đảng

d. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác

2. Đối tượng nghiên cứu của khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là:

a. Các cán bộ, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

b. Những mặt hạn chế trong quá trình lãnh đạo của Đảng

c. Sự ra đời, phát triển và hoạt động lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ lịch sử

d. Các văn kiện của Đảng chuẩn bị được lưu hành

3. Là một ngành của khoa học lịch sử, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam có các chức năng, nhiệm vụ của khoa học lịch sử, đồng thời còn có thêm các chức năng nổi bật khác là:

a. Chức năng nhận thức, điều tiết, chọn lọc và tìm kiếm

b. Chức năng nhận thức, giáo dục, dự báo và phê phán

c. Chức năng tuyên truyền, phổ cập, giáo huấn và phổ quát

d. Chức năng giáo dục, sàng lọc, tuyên truyền và tìm kiếm

4. Một trong những nhiệm vụ hàng đầu khi nghiên cứu khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là:

a. Khẳng định, chứng minh giá trị khoa học của những mục tiêu chiến lược và sách lược cách mạng mà Đảng đề ra trong cương lĩnh

b. Làm cho người học hiểu được quyền lực của Đảng, từ đó thêm trung thành với đường lối lãnh đạo của Đảng

c. Chọn lọc ra những sự kiện lịch sử nổi bật để tái hiện lại sự thành công trong quá trình lãnh đạo của Đảng

d. Tìm hiểu về lịch sử ra đời của đảng cộng sản trên thế giới

5. Trong phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần phải dựa trên phương pháp luận khoa học mác-xít, đồng thời phải nắm vững chủ nghĩa nào dưới đây để xem xét và nhận thức lịch sử một cách khách quan, trung thực và đúng quy luật?

a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử

b. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm

c. Chủ nghĩa duy lý và chủ nghĩa duy vật biện chứng

d. Chủ nghĩa duy lý và chủ nghĩa duy vật lịch sử

6. Tại sao khi nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam lại cần phải nhận thức và vận dụng chủ nghĩa duy vật lịch sử?

a. Để thấy được sự ưu việt của Đảng Cộng sản Việt Nam so với các đảng phái ở phương Tây

b. Để nhận thức tiến trình cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo

c. Để hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp nông dân trong lãnh đạo cách mạng

d. Để hiểu vì sao cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam đi theo con đường tư sản

7. Trong nghiên cứu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, khi xem xét, đối chiếu các hiện tượng lịch sử trong hình thức tổng quát nhằm mục đích vạch ra bản chất, quy luật, khuynh hướng chung trong sự vận động của sự vật thì đó là cách nghiên cứu dựa trên:

- a. Phương pháp lịch sử
- c. Phương pháp chọn lọc
- c. Phương pháp làm việc nhóm

d. Phương pháp logic

8. Cần phải coi trọng phương pháp tổng kết thực tiễn lịch sử gắn với nghiên cứu lý luận trong nghiên cứu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam để:

a. Làm rõ kinh nghiệm, bài học, quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam

- b. Làm hài lòng người dân trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng
- c. Dễ dàng thống kê những thành tựu mà Đảng đạt được trong lãnh đạo cách mạng
- d. Chứng tỏ sự linh hoạt trong các bước đề ra đường lối, chủ trương của Đảng

9. Việc tiến hành thảo luận, trao đổi các vấn đề do giảng viên đưa ra để có thể hiểu rõ hơn nội dung của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam thì được gọi là:

- a. Phương pháp làm việc khách quan

b. Phương pháp làm việc nhóm

- c. Phương pháp làm việc chủ quan
- d. Phương pháp làm việc biện chứng

10. Một trong những ý nghĩa của việc nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sinh viên là:

- a. Tích cực cổ vũ, tham gia vào quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong Đảng

b. Giáo dục lý tưởng, truyền thống đấu tranh của Đảng, bồi đắp niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng

c. Tin vào sự lãnh đạo của Đảng đưa đất nước tiến nhanh, mạnh, vững chắc theo con đường tư bản chủ nghĩa

d. Tham gia xây dựng cải cách, cải tổ Đảng theo mô hình của Đông Âu và Liên Xô nhằm làm cho Đảng thêm vững mạnh

11. Mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam kể từ khi Pháp xâm lược là gì?

a. Mâu thuẫn giữa dân tộc ta với thực dân Pháp, mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến

b. Mâu thuẫn giữa công nhân với tư bản, mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến

c. Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến, mâu thuẫn giữa tư sản với vô sản

d. Mâu thuẫn giữa nông dân, công nhân với địa chủ phong kiến

12. Ở Việt Nam, giai cấp mới nào đã ra đời dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp?

a. Tư sản

b. Nông dân

c. Công nhân

d. Tiểu tư sản

13. Trước khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược (1858), xã hội Việt Nam có những giai cấp cơ bản nào?

a. Địa chủ phong kiến và nông dân

b. Địa chủ phong kiến và công nhân

c. Công nhân và nông dân

d. Nông dân và tri thức

14. Các phong trào yêu nước ở Việt Nam trước khi có Đảng Cộng sản lãnh đạo có điểm chung là:

- a. Không nhận được sự ủng hộ của người dân, đặc biệt là giai cấp công - nông
- b. Không thông qua ý kiến của Quốc tế Cộng sản, đặc biệt Đảng Cộng sản Liên Xô
- c. Không có đường lối rõ ràng dẫn đến thất bại và bị thực dân Pháp đàn áp một cách nặng nề**
- d. Không có đủ tiềm lực tài chính và người đứng đầu lãnh đạo cách mạng

15. Thực dân Pháp đã thực hiện chính sách gì về văn hoá xã hội để cai trị nước ta?

- a. Ngu dân**
- b. Bê quan toả cảng
- c. Đốt sách chôn Nho
- d. Chia để trị

16. Tầng lớp tư sản mại bản của Việt Nam dưới thời Pháp thuộc có đặc điểm là:

- a. Có sự tham gia vào đời sống chính trị, kinh tế của chính quyền thực dân Pháp**
- b. Có tiềm lực kinh tế mạnh, là giai cấp đông đảo nhất trong xã hội
- c. Không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động trong các nhà máy, xí nghiệp
- d. Chịu ba tầng áp bức, bóc lột: đế quốc, phong kiến và tư sản dân tộc

17. Vì sao tầng lớp tiểu tư sản lại không thể là lực lượng lãnh đạo cách mạng chống Pháp?

- a. Vì địa vị kinh tế, chính trị của họ gắn chặt với Pháp
- b. Vì lực lượng này hoàn toàn không có mâu thuẫn về quyền lợi với thực dân Pháp
- c. Vì địa vị kinh tế của họ bấp bênh, thái độ hay dao động**
- d. Vì lực lượng này nhận được nhiều cảm tình của thực dân Pháp

18. Cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX, nhiệm vụ hàng đầu cần phải được giải quyết cấp thiết của cách mạng Việt Nam là:

- a. Giải phóng dân tộc**
- b. Đấu tranh giai cấp
- c. Canh tân đất nước
- d. Chia lại ruộng đất

19. Sự kiện nào đã đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác?

- a. Năm 1920, khi tổ chức công hội ở Sài Gòn được thành lập
- b. Năm 1925, khi cuộc bãi công ở nhà máy Ba Son diễn ra rầm rộ

- c. Năm 1929, khi có sự ra đời của ba tổ chức cộng sản
- d. Năm 1930, khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời**

20. Sự kiện nào được Nguyễn Ái Quốc đánh giá “như chim én nhỏ báo hiệu mùa xuân”?

- a. Cách mạng Tháng Mười Nga bùng nổ và thắng lợi (1917)
- b. Sự thành lập Đảng Cộng sản Pháp (1920)
- c. Vụ mưu sát viên toàn quyền Méc-Lanh của Phạm Hồng Thái (1924)**
- d. Sự ra đời của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (1925)

21. Phong trào đình công, bãi công của công nhân Việt Nam trong những năm 1926 - 1929 thuộc khuynh hướng nào?

- a. Khuynh hướng phong kiến
- b. Khuynh hướng dân chủ tư sản
- c. Khuynh hướng vô sản**
- d. Khuynh hướng dân chủ

22. Ai là người đại diện cho chủ trương đánh đuổi thực dân Pháp giành độc lập dân tộc, khôi phục chủ quyền quốc gia bằng biện pháp bạo động?

- a. Bùi Quang Chiêu
- b. Phan Châu Trinh
- c. Phan Bội Châu**
- d. Nguyễn Ái Quốc

23. Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc - từ người yêu nước trở thành người cộng sản?

- a. Bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế III và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp**
- b. Đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin

- c. Gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam tới Hội nghị Véc-xây
- d. Ra đi tìm đường cứu nước

24. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa có cơ quan ngôn luận là tờ báo nào?

- a. Thanh niên
- b. Cờ đỏ
- c. Độc lập
- d. Người cùng khổ**

25. Nguyễn Ái Quốc đã đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin đăng trên báo Nhân đạo vào năm:

- a. 1919
- b. 1920**
- c. 1921
- d. 1922

26. Phong trào cách mạng Việt Nam vào cuối năm 1928, đầu năm 1929 đã hình thành làn sóng cách mạng nào dưới đây?

- a. Cách mạng tư sản dân quyền
- b. Cách mạng dân tộc, dân chủ**
- c. Cách mạng văn hoá
- d. Cách mạng tư sản

27. Khẩu hiệu “Không thành công thì cũng thành nhân” được sử dụng trong cuộc khởi nghĩa nào dưới đây?

- a. Ba Đình
- b. Bãi Sậy
- c. Yên Bái**
- d. Hương Khê

28. Tác phẩm nào của Nguyễn Ái Quốc đã vạch rõ âm mưu và thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc che giấu tội ác dưới cái vỏ bọc “khai hoá văn minh”?

- a. Bản án chế độ thực dân Pháp**
- b. Đường Kách mệnh

- c. Nhật ký trong tù
- d. Con rồng tre

29. Hoạt động nào dưới đây của Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa là sự chuẩn bị về mặt tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- a. Mở các lớp huấn luyện chính trị nhằm đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam (từ năm 1925 -1927)
- b. Chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản (2/1930)
- c. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920)
- d. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6/1925)**

30. Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tờ báo nào?

- a. Người cùng khổ
- b. Lao động
- c. Công nhân
- d. Thanh niên**

31. Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam đã bước đầu đi vào đấu tranh tự giác?

- a. Bãi công của công nhân thợ nhuộm Sài Gòn - Chợ Lớn (1922)
- b. Tổng bãi công của công nhân Bắc Kỳ (1922)
- c. Bãi công của thợ máy xưởng Ba Son cảng Sài Gòn (1925)**
- d. Bãi công của công nhân nhà máy sợi Nam Định (1930)

32. Tác phẩm nào dưới đây của Nguyễn Ái Quốc đã đề cập đến những vấn đề cơ bản của một cương lĩnh chính trị, chuẩn bị về tư tưởng, chính trị cho việc thành lập Đảng?

- a. Bản án chế độ thực dân Pháp (1925)
- b. Đường Kách mệnh (1927)**
- c. Đông Dương (1924)
- d. Nhật ký trong tù (1943)

33. Tính chất và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam được thể hiện trong tác phẩm “Đường Kách mệnh” của Nguyễn Ái Quốc là:

- a. **Cách mạng giải phóng dân tộc mở đường tiến lên chủ nghĩa xã hội**
- b. Tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản
- c. Canh tân đất nước theo xu hướng của Minh Trị duy tân ở Nhật
- d. Cách mạng xã hội chủ nghĩa để đi lên xã hội cộng sản

34. Chi bộ Cộng sản thành lập ở Bắc Kỳ tháng 3/1929 nhằm mục đích gì?

- a. củng cố ảnh hưởng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên
- b. Xây dựng đội ngũ cán bộ cho cách mạng, chuẩn bị Đại hội Đảng
- c. Thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân
- d. **Chuẩn bị thành lập một đảng cộng sản thay thế Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên**

35. Tổ chức nào được Nguyễn Ái Quốc thành lập tại Quảng Châu (Trung Quốc) vào tháng 6/1925?

- a. Tâm tâm xã
- b. Hội Việt Nam Cách mạng đồng minh
- c. Hội Liên hiệp thuộc địa
- d. **Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên**

36. Tổ chức cộng sản nào ra đời đầu tiên ở Việt Nam?

- a. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên
- b. **Đông Dương Cộng sản Đảng**
- c. An Nam Cộng sản Đảng
- d. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn

37. Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng được ra đời từ tổ chức tiền thân nào dưới đây?

- a. Tân Việt Cách mạng Đảng
- b. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên**
- c. Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội
- d. Tâm tâm xã

38. Ý nghĩa của phong trào Vô sản hoá do Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phát động vào năm 1928 là:

- a. Truyền bá tư tưởng vô sản, xây dựng, phát triển tổ chức của công nhân**
- b. Khuyến khích công nhân mít-tinh, biểu tình, đập phá máy móc, nhà xưởng
- c. Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào trong giai cấp nông dân
- d. Giúp cho giai cấp nông dân nhận ra sứ mệnh lãnh đạo cách mạng của mình

39. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản diễn ra trong vòng nửa cuối năm 1929 đã khẳng định điều gì?

- a. Cách mạng Việt Nam đã có bước phát triển về chất, phù hợp với yêu cầu của lịch sử**
- b. Cách mạng Việt Nam đã vượt qua khủng hoảng về đường lối lãnh đạo
- c. Cách mạng Việt Nam đã đủ mạnh để đương đầu với thực dân Pháp
- d. Cách mạng Việt Nam đã trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới

40. Trước tình hình các tổ chức cộng sản hoạt động biệt lập, bài xích lẫn nhau đã dẫn đến một yêu cầu bức thiết cho cách mạng Việt Nam lúc đó là:

- a. Giải tán các tổ chức cộng sản
- b. Giảng hoà sự bài xích, biệt lập giữa các tổ chức cộng sản
- c. Thống nhất các tổ chức cộng sản**
- d. Kiểm điểm nghiêm túc các tổ chức cộng sản

41. Trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên, Đảng xác định “mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam làvà thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.” Từ còn thiếu trong chỗ trống là:

- a. Xã hội chủ nghĩa
- b. Dân quyền cách mạng**

- c. Dân tộc dân chủ
- d. Dân tộc dân chủ nhân dân

42. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 3/2/1930 đã xác định giai cấp nào là lực lượng lãnh đạo cách mạng?

- a. Giai cấp tư sản
- b. Giai cấp công nhân**
- c. Giai cấp nông dân
- d. Giai cấp địa chủ

43. Sự kiện nào được Nguyễn Ái Quốc đánh giá “giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”?

- a. Hội nghị Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930)**
- b. Chi bộ Cộng sản đầu tiên của Việt Nam ra đời (1929)
- c. Thành lập tổ chức Công hội đỏ Bắc Kỳ (1929)
- d. Sự ra đời của ba tổ chức Cộng sản (1929)

44. Hai văn kiện nào dưới đây được coi như là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- a. Chánh cương vắn tắt và Lời kêu gọi của Đảng
- b. Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Đảng
- c. Chánh cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt của Đảng**
- d. Sách lược vắn tắt và Chương trình tóm tắt của Đảng

45. Nội dung nào sau đây nằm trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?

- a. Đánh đổ đế quốc Pháp và phong kiến, làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập**
- b. Tư sản dân quyền cách mạng là thời kỳ dự bị để làm xã hội cách mạng
- c. Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc
- d. Giai cấp nông dân là lực lượng lãnh đạo cách mạng

46. Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đã vạch ra nhiệm vụ trước mắt của giai cấp công nhân và nhân dân lao động thế giới là:

- a. Giành lại ruộng đất cho nông dân từ tay giai cấp tư sản ở các nước thuộc địa

b. Đấu tranh chống chủ nghĩa phát-xít, chống chiến tranh, bảo vệ dân chủ và hòa bình

c. Đấu tranh chống lại nạn bóc lột sức lao động trẻ em ở các nước thuộc địa

d. Loại bỏ giai cấp tư sản ra khỏi lực lượng cách mạng

47. Trong Văn kiện “Chung quanh vấn đề chính sách mới” (10/1936), Đảng nêu quan điểm: “Cuộc dân tộc giải phóng không nhất thiết phải kết hợp chặt chẽ với Nghĩa là không thể nói rằng muốn đánh đổ đế quốc cần phải phát triển..... Lý thuyết ấy có chỗ chưa xác đáng.” Từ còn thiếu trong các chỗ trống trên là:

a. Cách mạng điền địa

b. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân

c. Cách mạng tư sản

d. Cách mạng vô sản

48. Điều kiện nào tạo ra khả năng đấu tranh công khai, hợp pháp cho phong trào cách mạng Đông Dương giai đoạn 1936 - 1939?

a. Sự xuất hiện chủ nghĩa tư bản và nguy cơ Chiến tranh Thế giới thứ nhất

b. Đảng Cộng sản Pháp giao quyền cai trị Việt Nam cho Nhật

c. Mặt trận nhân dân Pháp lên cầm quyền ở Đông Dương

d. Chiến tranh Thế giới thứ hai kết thúc, phe phát-xít lên cầm quyền ở Đông Dương

49. Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam được Đảng ta xác định trong thời kỳ 1936 - 1939 là:

a. Đánh đuổi quân đội Tưởng Giới Thạch và các phe phái phản động ở trong nước

b. Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến chia cho dân cày

c. Chống phát-xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cơm áo hòa bình

d. Đàm phán thông qua ngoại giao với thực dân Pháp để giành lại độc lập dân tộc

50. Hình thức đấu tranh mới xuất hiện trong phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là:

a. Mít-tinh biểu tình

b. Đấu tranh nghị trường

c. Đấu tranh chính trị

d. Bãi khoá, bãi công

51. Chủ trương và nhận thức mới của Đảng trong những năm 1936 - 1939 đã xác định kẻ thù nguy hại trước mắt của nhân dân Đông Dương là:

a. Chủ nghĩa phát-xít và phong kiến tay sai

b. Chủ nghĩa đế quốc và phong kiến

c. Phong kiến và tư sản mại bản

d. Phản động thuộc địa và bè lũ tay sai

52. Một trong những ý nghĩa của phong trào vận động dân chủ 1936 - 1939 là:

a. Thực dân Pháp phải chấp nhận tất cả những yêu sách dân chủ

b. Giúp cán bộ, đảng viên của Đảng được rèn luyện và trưởng thành

c. Thực dân Pháp rút quân ra khỏi lãnh thổ Việt Nam

d. Đưa các cán bộ của Đảng gia nhập vào Nghị trường Pháp

53. Tháng 3/1938, Đảng quyết định thành lập tổ chức nào để tập hợp rộng rãi lực lượng đông đảo nhân dân chống phát-xít và tay sai phản động?

a. Mặt trận Liên Việt

b. Mặt trận Thống nhất Dân tộc phản đế Đông Dương

c. Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương

d. Mặt trận Dân chủ Đông Dương

54. Đâu được coi là cuộc diễn tập lần thứ hai chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- a. Phong trào cách mạng 1930 - 1931
- b. Cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939**
- c. Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939 - 1945
- d. Cao trào kháng Nhật cứu nước

55. Từ việc theo dõi diễn biến của cuộc Chiến tranh Thế giới thứ hai và căn cứ vào tình hình trong nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định nhiệm vụ trung tâm cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939 - 1945 là:

- a. Chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang**
- b. Giành lại ruộng đất cho dân cày nghèo
- c. Phá kho thóc Nhật để cứu đói
- d. Thành lập Mặt trận Việt Minh

56. Trong giai đoạn 1939 - 1945, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam được Đảng ta đưa lên hàng đầu là gì?

- a. Đòi quyền dân chủ
- b. Giải phóng dân tộc**
- c. Đánh đổ phong kiến
- d. Đánh đổ tư sản

57. Khi Chiến tranh Thế giới Thứ hai bùng nổ, Đảng đã tiến hành hoạt động gì để thích ứng với tình hình mới?

- a. Tuyên bố tự giải tán, chỉ để lại một bộ phận rất nhỏ hoạt động ngầm ở các thành phố
- b. Hợp tác với quân đội Pháp để đảo chính Nhật
- c. Rút vào hoạt động bí mật, chuyển trọng tâm công tác về nông thôn**
- d. Tăng cường các hoạt động chống phát-xít ở các thành phố lớn

58. Khi chiến tranh Thế giới Thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì ở Việt Nam?

- a. Kinh tế thời chiến
- b. Kinh tế thuộc địa thời chiến

c. Kinh tế chỉ huy

- d. Kinh tế hàng hoá

59. Chính sách nào của Nhật - Pháp đã gây ra nạn đói lớn ở Việt Nam cuối năm 1944 - đầu năm 1945?

- a. Xuất khẩu các nguyên liệu chiến lược sang Nhật Bản
- b. Bắt người dân nhổ lúa, trồng đay lấy nguyên liệu phục vụ chiến tranh**
- c. Đầu tư vào những ngành công nghiệp phục vụ quân sự
- d. Kiểm soát toàn bộ hệ thống đường sá

60. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống về nhận định của Đảng ta tại Hội nghị Trung ương 5/1941: “Cuộc cách mạng Đông Dương trong giai đoạn hiện tại là một cuộc cách mạng

- a. Tư sản dân quyền
- b. Dân chủ tư sản
- c. Xã hội chủ nghĩa
- d. Dân tộc giải phóng**

61. Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam vào năm nào?

- a. 1930
- b. 1935
- c. 1941**
- d. 1945

62. Tại Hội Nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII (5/1941), Nguyễn Ái Quốc đã chủ trương thành lập mặt trận nào?

- a. Mặt trận Liên Việt
- b. Mặt trận Đồng Minh
- c. Mặt trận Việt Minh**

d. Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương

63. Để làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng 8/1945, chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” đã đề ra chủ trương nào dưới đây?

- a. Phát động tổng khởi nghĩa
- b. Phát động khởi nghĩa từng phần
- c. Phát động cao trào kháng Nhật cứu nước**
- d. Phát động phong trào kháng chiến kiến quốc

64. Điểm mới của Hội nghị lần thứ VIII (5/1941) so với Hội nghị lần thứ VI (11/1939) của ban Chấp hành Trung ương Đảng là:

- a. Mở rộng hình thức tập hợp lực lượng và thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương
- b. Đề cao hơn nữa nhiệm vụ giải phóng dân tộc
- c. Đặt ra vấn đề giải phóng dân tộc trong từng nước Đông Dương**
- d. Chú trọng đấu tranh vũ trang để giải phóng dân tộc

65. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân ra đời vào thời gian nào?

- a. 15/10/1930
- b. 30/12/1940
- c. 22/12/1944**
- d. 27/11/1954

66. Các cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ (1940) và binh biến Đô Lương (1941) đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam?

- a. Khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh du kích**
- b. Thời cơ trong khởi nghĩa giành chính quyền
- c. Đấu tranh trên lĩnh vực ngoại giao
- d. Tiến hành tổng khởi nghĩa trước, có thể bỏ qua khởi nghĩa từng phần

67. Lá cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện trong cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

- a. Khởi nghĩa Yên Bái (1930)
- b. Khởi nghĩa Nam Kỳ (1940)**
- c. Khởi nghĩa Yên Bái (1927)
- d. Bình biến Đô Lương (1941)

68. Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ (4/1945) đã xác định nhiệm vụ quan trọng, cần kíp của cách mạng Việt Nam là:

- a. Nhiệm vụ quân sự**
- b. Nhiệm vụ văn hoá
- c. Nhiệm vụ kinh tế
- d. Nhiệm vụ ngoại giao

69. Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta (3/1945) đã xác định kẻ thù cụ thể trước mắt, duy nhất của nhân dân Đông Dương là:

- a. Quân Nhật**
- b. Quân Pháp
- c. Quân Đức
- d. Quân Tưởng

70. Khẩu hiệu “Đánh đuổi Nhật - Pháp” được thay bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát-xít Nhật” được nêu trong:

- a. Hội nghị Ban thường vụ Trung ương Đảng (3/1945)
- b. Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta (3/1945)**
- c. Hội nghị toàn quốc của Đảng (8/1945)
- d. Đại hội Quốc dân Tân Trào (8/1945)

71. Sự kiện nào dưới đây đã tạo ra thời cơ thuận lợi cho nhân dân ta giành lại độc lập vào tháng 8/1945?

- a. Sự thất bại của phe phát-xít tại chiến trường châu Mỹ
- b. Sự thất bại của Hồng quân Liên Xô tại mặt trận Xô-Đức
- c. Sự nổi dậy giành thắng lợi của nhân dân các nước Tây Âu
- d. Sự đầu hàng vô điều kiện của phát-xít Nhật**

72. Ở Châu Á, quân phiệt Nhật đã đầu hàng Đồng minh vô điều kiện vào năm nào?

- a. 1940
- b. 1942
- c. 1945**
- d. 1950

73. Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 được Đảng ta đưa ra trong:

- a. Hội nghị mở rộng của Ban thường vụ Trung ương Đảng (9/1945)
- b. Hội nghị toàn quốc của Đảng (8/1945)**
- c. Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ (4/1945)
- d. Hội nghị lần thứ VIII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941)

74. Hội nghị toàn quốc của Đảng (từ 14 đến 15/8/1945) đã xác định nguyên tắc để chỉ đạo khởi nghĩa là:

- a. Riêng lẻ, từng phần
- b. Chia từng giai đoạn nhỏ
- c. Tận dụng thời cơ mỗi giai đoạn
- d. Tập trung, thống nhất và kịp thời**

75. Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào (16/8/1945) của Đảng đã quyết định những vấn đề gì?

- a. Tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, quyết định đặt tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**
- b. Thành lập mặt trận Việt Minh để chuẩn bị lực lượng vũ trang cho Tổng khởi nghĩa
- c. Quyết định phương châm chiến lược cho Tổng khởi nghĩa là “táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”
- d. Bầu ra các chức vụ trong Đảng sau khi Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi

76. Đảng đã xác định thời cơ “ngàn năm có một” của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 tồn tại trong khoảng thời gian nào?

- a. Từ sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến khi quân Đồng minh vào Đông Dương
- b. Từ sau khi quân Đồng minh vào Đông Dương đến trước khi quân Nhật đầu hàng Đồng minh
- c. Từ sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương**

d. Từ trước khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến sau khi quân Đồng minh vào Đông Dương

77. Ngày 16/8/1945, Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) đã quyết định thành lập tổ chức nào?

a. Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam

b. Mặt trận Việt Minh

c. Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc

d. Mặt trận Nhân dân Đông Dương

78. Trước Cách mạng Tháng Tám 1945, tổ chức nào đã thực hiện nhiệm vụ của một Chính phủ lâm thời?

a. Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc

b. Đảng Cộng sản Đông Dương

c. Ủy ban dân tộc Giải phóng Việt Nam

d. Mặt trận Việt Minh

79. Cách mạng giành chính quyền ở Hà Nội trong Cách mạng Tháng Tám nổ ra vào thời gian nào?

a. 18/8/1945

b. 19/8/1945

c. 23/8/1945

d. 25/8/1945

80. Phương pháp đấu tranh cơ bản trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là:

a. Đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh báo chí

b. Đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh ngoại giao

c. Đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang

d. Đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh nghị trường

81. Theo giáo trình môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân tố nào được xem là nhân tố chủ yếu, quyết định thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945?

a. Liên minh công - nông

b. Bối cảnh quốc tế thuận lợi

c. Sự lãnh đạo của Đảng

d. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất

82. Trong các bài học kinh nghiệm được rút ra từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945, bài học nào có ý nghĩa hàng đầu trong đường lối cách mạng của Đảng?

a. Lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù

b. Nắm vững nghệ thuật khởi nghĩa, chọn đúng kẻ thù của cách mạng

c. Toàn dân nổi dậy trên nền tảng khối liên minh công - nông

d. Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, kết hợp đúng đắn hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến

83. Tính chất của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là:

a. Cuộc cách mạng giải phóng giai cấp

b. Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc

c. Cuộc cách mạng tư sản

d. Cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật

84. Về ý nghĩa lịch sử, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã mở ra cho cách mạng Việt Nam kỷ nguyên mới, đó là:

a. Tiến nhanh trên con đường xã hội chủ nghĩa

b. Độc lập và tự do

c. Giàu mạnh và phát triển

d. Công nghiệp hoá - hiện đại hoá

85. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã gặp khó khăn gì trong lĩnh vực đối ngoại?

a. Chưa có quốc gia nào ủng hộ lập trường độc lập và công nhận địa vị pháp lý về mặt nhà nước của Việt Nam

b. Mọi quan hệ giữa nước ta với các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu trở nên xấu đi

c. Các nước tư bản bao vây, cấm vận nước ta

d. Các nước trong khối ASEAN cắt viện trợ về vũ khí và lương thực cho nước ta

86. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, kẻ thù nguy hiểm nhất của nước ta là:

a. Quân đội Tưởng Giới Thạch

b. Thực dân Anh

c. Thực dân Pháp

d. Phát-xít Nhật

87. Đây là âm mưu của quân đội Tưởng Giới Thạch và lực lượng tay sai khi kéo quân vào miền Bắc Việt Nam dưới danh nghĩa giải giáp quân Nhật?

a. Diệt Cộng, cầm Hồ

b. Dùng Việt Nam làm bàn đạp để thực hiện xâm lược Campuchia

c. Giúp đỡ thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam

d. Ngăn chặn quân Anh tiến ra miền Bắc

88. Tình hình tài chính của nước ta sau Cách mạng Tháng Tám có đặc điểm nổi bật là:

- a. Bị quân đội Trung Hoa Dân Quốc thao túng
- b. Ngân khố nhà nước trống rỗng**
- c. Lệ thuộc vào các ngân hàng của Pháp và Nhật
- d. Nền tài chính quốc gia bước đầu được xây dựng

89. Tình hình kinh tế của nước ta sau Cách mạng Tháng Tám có đặc điểm là:

- a. Công nghiệp phát triển, nông nghiệp, thủ công nghiệp kém phát triển
- b. Nông nghiệp phát triển, công nghiệp, thủ công nghiệp kém phát triển
- c. Công nghiệp đình đốn, nông nghiệp bị hoang hóa**
- d. Nền kinh tế với cơ cấu ngành công - nông nghiệp đang phát triển

90. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà được thành lập năm 1945 là nhà nước đầu tiên ở Đông Nam Á. Từ còn thiếu trong chỗ trống là:

- a. Công nông**
- b. Phong kiến
- c. Tư sản
- d. Cộng sản

91. Ý nào dưới đây không phải là biện pháp giải quyết nạn đói do Chính phủ đề ra?

- a. Bãi bỏ thuế thân và các thứ thuế vô lý khác
- b. Thu mua lương thực từ nước ngoài**
- c. Thực hiện chính sách giảm tô 25%

d. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất

92. Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà làm gì để khẳng định quyền về kinh tế - tài chính?

a. Phát hành đồng giấy bạc Việt Nam

b. Tịch thu gia sản của đế quốc, Việt gian

c. Kêu gọi đóng góp từ quần chúng nhân dân

d. Thu thuế nông nghiệp theo biểu thuế thời Pháp thuộc

93. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Một dân tộc dốt là một dân tộc Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch chống nạn mù chữ.” (Trích phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại buổi họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 3/9/1945)

a. Đói

b. Kém

c. Yếu

d. Hèn

94. Để diệt giặc dốt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh thông qua việc thành lập tổ chức nào dưới đây?

a. Bộ Quốc gia Giáo dục

b. Hiệp hội Giáo dục Ngoài công lập Việt Nam

c. Tổ chức tình nguyện vì giáo dục

d. Nha Bình dân học vụ

95. Nha Bình dân học vụ được thành lập vào năm nào?

a. 1945

- b. 1955
- c. 1965
- d. 1975

96. Điền vào chỗ trống từ còn thiếu để hoàn thành câu nói sau của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Ngày nay chúng ta đã xây dựng nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Nhưng nếu nước độc lập mà dân không được hưởngthì độc lập cũng chẳng có ý nghĩa gì.” (Trích Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng ngày 17/10/1945)

- a. Hạnh phúc, công bằng
- b. Cơm ăn, áo mặc
- c. Hạnh phúc, tự do**
- d. Ruộng đất, ấm no

97. Tính đến cuối năm 1946, nước ta có khoảng bao nhiêu người biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ?

- a. Hơn 1 triệu người
- b. Hơn 1,5 triệu người
- c. Hơn 2 triệu người
- d. Hơn 2,5 triệu người**

98. Hoạt động nào dưới đây được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng, thể hiện tính ưu việt của chế độ mới, góp phần tích cực xây dựng hệ thống chính quyền cách mạng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân?

- a. Chống giặc đốt, xoá nạn mù chữ**
- b. Trồng cây gây rừng
- c. Khai hoang làm kinh tế mới

d. Cải cách ruộng đất

99. Sau Cách mạng Tháng Tám, Đảng và Chính phủ lâm thời đã phát động toàn dân xây dựng nếp sống văn hóa mới nhằm:

- a. Phát triển đất nước theo văn minh phương Tây
- b. Hội nhập văn hoá quốc tế
- c. Nâng cao tinh thần chống giặc trong tầng lớp thanh niên
- d. Đẩy lùi các tệ nạn, hủ tục, thói quen cũ, lạc hậu cản trở tiến bộ**

100. Để khẳng định địa vị pháp lý của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Đảng đã chủ trương tổ chức hoạt động nào dưới đây?

- a. Bầu cử toàn quốc để bầu ra Quốc hội và Chính phủ chính thức**
- b. Xây dựng các trụ sở làm việc trong khu vực tản cư
- c. Đổi tên Đảng ta thành Liên Việt Cách mạng Đảng
- d. Đổi tên nước ta thành Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

101. Cuộc Tổng tuyển cử toàn quốc đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà được diễn ra vào thời gian nào?

- a. 5/1/1945
- b. 6/1/1946**
- c. 7/1/1947
- d. 8/1/1948

102. Hình thức bầu cử nào dưới đây được Đảng đề ra để người dân bầu Quốc hội và thành lập Chính phủ chính thức vào ngày 6/1/1946?

- a. Giơ tay bầu trực tiếp

b. Phổ thông đầu phiếu

c. Chấp chính quan

d. Đại cử tri đoàn

103. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành câu nói sau đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc đến các làng, đều là của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật.” (Trích Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng 17/10/1945)

a. Công bộc

b. Bạn hữu

c. Đồng minh

d. Giúp việc

104. Quốc hội thông qua bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào năm:

a. 1946

b. 1954

c. 1975

d. 1992

105. Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do ai chủ trì soạn thảo?

a. Nguyễn Văn Tố

b. Võ Nguyên Giáp

c. Huỳnh Thúc Kháng

d. Hồ Chí Minh

106. Trước yêu cầu tăng cường lực lượng cho cách mạng và tập trung chống Pháp ở Nam Bộ đã dẫn đến sự ra đời của tổ chức:

a. Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam

- b. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam
- c. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông
- d. Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri

107. Sau ngày bầu cử Quốc hội (1/1946), nước ta đã làm gì để xây dựng chính quyền địa phương?

- a. Thành lập các đơn vị lực lượng vũ trang mới
- b. Thành lập các tổ du kích làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh

c. Bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp

- d. Thành lập đội dân quân tự vệ ở các làng xã

108. Phiên họp đầu tiên của Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (2/3/1946) đã được diễn ra tại:

a. Nhà hát lớn Hà Nội

- b. Nhà văn hóa thiếu nhi Hà Nội
- c. Sân khấu kịch Hà Nội
- d. Quảng trường Ba Đình

109. Một trong những biện pháp củng cố lực lượng vũ trang cách mạng được Chính phủ lâm thời đề ra sau ngày bầu cử Quốc hội là:

a. Tích cực mua sắm vũ khí, lương thực

- b. Giải tán các đội dân quân tự vệ địa phương

- c. Sát nhập quân đội Việt Nam vào quân đội Hoàng gia Anh
- d. Thực hiện các cuộc diễn tập hải quân trên quy mô lớn với các nước xã hội chủ nghĩa

110. Để xây dựng chính quyền thực sự trong sạch, vững mạnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ các cấp chính quyền phải:

- a. Duy trì lối làm việc theo hướng tả khuynh, giáo điều trong công sở
- b. Khắc phục và bỏ ngay những thói hư, tật xấu**
- c. Khai trừ ra khỏi Đảng những Đảng viên yếu kém về năng lực
- d. Tạm dừng kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp

111. Sau ngày bầu cử (6/1/1946), Quốc hội mới đã tập trung vào công việc quan trọng nhất lúc bấy giờ là:

- a. Tổ chức những cuộc khai hoang, xây dựng cuộc sống mới cho dân nghèo
- b. Kêu gọi người dân góp tiền và hiện vật để ủng hộ cho ngân khố quốc gia
- c. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ**
- d. Xây dựng hệ thống các trường đại học, cao đẳng hiện đại

112. Hội đồng cố vấn Chính phủ Cách mạng lâm thời được thành lập năm 1945 do ai đứng đầu?

- a. Vĩnh Thụy**
- b. Phạm Văn Đồng
- c. Hồ Chí Minh
- d. Nguyễn Hải Thần

113. Cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược lần thứ hai của nhân dân ta được diễn ra vào thời gian nào?

- a. 1930 - 1945
- b. 1945 - 1975
- c. 1858 - 1930
- d. 1946 - 1954**

114. Hội nghị toàn xứ Đảng bộ Nam Kỳ (ngày 25/10/1945) được tổ chức tại đâu?

- a. Dinh Độc lập (Sài Gòn)
- b. Cái Bè (Mỹ Tho)**
- c. Năm Căn (Cà Mau)
- d. Rạch Giá (Kiên Giang)

115. Hội nghị toàn xứ Đảng bộ Nam Kỳ (ngày 25/10/1945) đã quyết định:

- a. Đưa cách mạng Việt Nam rút lui vào hoạt động bí mật
- b. Tạm thời giải tán các tổ chức Đảng
- c. Tiếp tục hòa hoãn, kéo dài thời gian với Pháp để xây dựng lực lượng
- d. củng cố lực lượng, kiên quyết đẩy lùi cuộc tấn công của quân Pháp**

116. “Thành đồng Tổ quốc” là danh hiệu Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng nhân dân vùng nào?

- a. Bắc Bộ
- b. Trung Bộ
- c. Nam Bộ**
- d. Tây Nguyên

117. Để làm thất bại âm mưu “Diệt Cộng, cầm Hồ, phá Việt Minh” của quân Tưởng và tay sai, Đảng và Chính phủ ta đã thực hiện sách lược:

- a. Ký nhiều hòa ước có lợi cho quân Nhật
- b. Tiến hành các cuộc xung đột vũ trang với quân Tưởng
- c. Đưa ra nhiều yêu sách đòi quân Tưởng phải rút quân khỏi Việt Nam
- d. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn kẻ thù, hòa hoãn, nhân nhượng có nguyên tắc với quân Tưởng**

118. Đây là chính sách được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng để đối phó với quân Tưởng?

- a. Giao thiệp thân thiện, ứng xử mềm dẻo, linh hoạt với yêu sách của quân Tưởng và tay sai**
- b. Mời Tưởng Giới Thạch làm chủ tịch Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
- c. Liên minh với quân đội Pháp để đuổi quân Tưởng về nước
- d. Giao chính phủ cho quân đội của Tưởng, Đảng rút lui vào hoạt động bí mật

119. Ngày 11/11/1945, Đảng chủ trương rút vào hoạt động bí mật bằng thông cáo tự giải tán, mục đích là để:

- a. Đảng từ bỏ quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam
- b. Giao lại quyền lãnh đạo Đảng cho thực dân Pháp
- c. Tránh mũi nhọn tấn công của Pháp và Tưởng**
- d. Thừa nhận sự cai trị hợp pháp của quân đội Tưởng ở Việt Nam

120. Đảng chủ trương rút vào hoạt động bí mật năm 1945, chỉ để lại một bộ phận hoạt động công khai với danh nghĩa là:

- a. Hội nghiên cứu văn hóa Đông Dương

b. Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương

c. Hội nhà báo Đông Dương

d. Hội những người yêu thiên nhiên Đông Dương

121. Khẩu hiệu được nhân dân các tỉnh Nam Bộ dùng để nâng cao tinh thần chiến đấu trong những ngày đầu chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai là:

a. Thà chết tự do còn hơn sống nô lệ

b. Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh

c. Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người

d. Vững tay súng, chắc tay cày

122. Để hạn chế sự chống phá của các tổ chức chính trị tay sai thân Tưởng là Việt Quốc, Việt Cách, Đảng đã thực hiện chủ trương nào dưới đây?

a. Đồng ý bổ sung thêm 70 ghế trong Quốc hội cho các tổ chức này không qua bầu cử

b. Điều động các đơn vị lực lượng vũ trang bao vây các tổ chức này, buộc rút quân về nước

c. Cung cấp thuốc men, đạn dược và nhu yếu phẩm theo yêu cầu của các tổ chức này

d. Chấp nhận bỏ sử dụng đồng bạc Đông Dương, chuyển hoàn toàn sang sử dụng đồng tiền Quan kim, Quốc tệ

123. Hiệp ước Trùng Khánh (Hiệp ước Hoa - Pháp) đã được ký kết vào năm nào?

a. 1930

b. 1946

c. 1954

d. 1975

124. Bản chất của Hiệp ước Hoa - Pháp (28/2/1946) đã chà đạp lên nền độc lập của Việt Nam và hợp pháp hoá hành động xâm lược của:

a. Thực dân Pháp

b. Quân đội Trung Quốc

c. Quân đội Nhật Bản

d. Đế quốc Mỹ

125. Đảng chủ trương hòa hoãn với Pháp nhằm:

a. Tiêu diệt giặc nội xâm, phát triển kinh tế

b. Có thời gian tìm các liên minh quân sự để đối phó với Pháp

c. Tiêu diệt tay sai, thúc đẩy nhanh quân Tưởng về nước

d. Lôi kéo sự ủng hộ của chính phủ Pháp

126. Ngày 6/3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký với Pháp văn bản nào?

a. Tạm ước

b. Tạm ước sơ bộ

c. Hiệp ước sơ bộ

d. Hiệp định sơ bộ

127. Hiệp ước Hoa - Pháp được ký kết ngày 28/2/1946 đã đẩy cách mạng Việt Nam vào tình thế:

a. Cùng lúc đối mặt trực tiếp với hai kẻ thù lớn là Pháp và Tưởng

b. Chính phủ phải giao lại Quốc hội cho quân Tưởng

c. Quốc hội có nguy cơ giải tán

d. Nạn đói có thể bùng phát trở lại

128. Một trong những nội dung của bản Hiệp định Sơ bộ được Hồ Chí Minh ký kết với Pháp ngày 6/3/1946 là:

a. Thực dân Pháp có toàn quyền khai thác các mỏ khoáng sản ở Việt Nam trong thời hạn 30 năm

b. Việt Nam đồng ý cho quân đội Pháp đóng quân ở các khu vực quân sự trọng điểm

c. Quân Pháp phải rút quân dần ra khỏi Việt Nam trong thời hạn 5 năm

d. Việt Nam sẽ cung cấp lương thực, thuốc men và vũ khí cho quân đội Pháp để đánh Tưởng

129. Bản Hiệp định Sơ bộ được ký ngày 6/3/1946 có ý nghĩa to lớn với cách mạng Việt Nam bởi vì sẽ giúp chúng ta có thêm thời gian:

a. Chuẩn bị lực lượng mọi mặt cho cuộc kháng chiến với Pháp

b. Xây dựng chủ nghĩa xã hội

c. Khai hoang các vùng đất phía Nam

d. Tổ chức bầu cử

130. Chủ trương hoà hoãn, nhân nhượng với Pháp để kéo dài thời gian hoà bình xây dựng đất nước được thể hiện rõ trong bản Chỉ thị nào dưới đây?

a. Kháng chiến kiến quốc

b. Hoà để tiến

c. Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta

d. Toàn dân kháng chiến

131. Nguyên nhân sâu xa nào dẫn đến sự kiện Toàn quốc kháng chiến vào cuối năm 1946 của cách mạng Việt Nam?

- a. Việt Nam đã có lực lượng hải quân và không quân đủ mạnh để chống Pháp
- b. Quân Pháp ở Việt Nam liên tục bội ước với mong muốn dâng nước ta cho Nhật
- c. Quân Pháp ở Việt Nam đình chiến, kéo dài thời gian rút quân khỏi Việt Nam
- d. Quân Pháp ở Việt Nam bội lộ rõ thái độ bội ước, quyết tâm muốn xâm lược nước ta một lần nữa**

132. Tại Hà Nội, cuộc kháng chiến toàn quốc bắt đầu bằng sự kiện nào?

- a. Loạt đại bác bắn vào thành Hà Nội từ pháo đài Láng**
- b. Pháp đơn phương tuyên bố cắt đứt liên hệ với Chính phủ Việt Nam
- c. Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến
- d. Quân Pháp tấn công vào Đại Nội Huế

133. Cuộc kháng chiến toàn quốc tại mặt trận Hà Nội (1946) kéo dài trong bao nhiêu ngày đêm?

- a. 54 ngày đêm
- b. 60 ngày đêm**
- c. 72 ngày đêm
- d. 80 ngày đêm

134. Đây là phương châm kháng chiến được Đảng đề ra trong cuộc kháng chiến chống Pháp, giai đoạn 1945 - 1947?

- a. Dựa trên sức mạnh toàn dân, tiến hành kháng chiến đánh nhanh, thắng nhanh
- b. Chiến đấu cầm chừng, tiến hành kháng chiến đánh chắc, tiến chắc
- c. Dựa trên sức mạnh toàn dân, tiến hành kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài và dựa vào sức mình là chính**

d. Chiến đấu cầm chừng, tranh thủ thời gian xây dựng và phát triển kinh tế

135. Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” là do ai viết?

a. Hồ Chí Minh

b. Phạm Văn Đồng

c. Võ Nguyên Giáp

d. Trường Chinh

136. Tính đến năm 1950, những nhà nước nào đã công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà?

a. Trung Quốc, Liên Xô, Lào, Triều Tiên

b. Trung Quốc, Liên Xô, các nước Đông Âu, Triều Tiên

c. Trung Quốc, Liên Xô, Lào, Campuchia

d. Trung Quốc, Liên Xô, các nước Đông Âu, Lào

137. Một trong những mục đích của Trung ương Đảng khi chủ động mở Chiến dịch Biên giới Thu Đông 1950 là:

a. Mở rộng căn cứ địa Việt Bắc

b. Khai thông biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia

c. Ngăn chặn sự tiếp viện của Mỹ cho quân đội Pháp

d. Để giành thắng lợi quan trọng nhằm kết thúc chiến tranh với Pháp

138. Trong Sắc lệnh về nghĩa vụ quân sự được Hồ Chí Minh ký ban hành tháng 11/1949 đã đề cập đến việc ưu tiên phát triển lực lượng ba thứ quân. Ba thứ quân đó gồm:

a. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích

- b. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, thanh niên xung phong
- c. Thanh niên xung phong, bộ đội địa phương, dân quân du kích
- d. Thanh niên xung phong, bộ đội chủ lực, dân quân du kích

139. Chiến thắng trong Chiến dịch Biên giới Thu Đông năm 1950 có ý nghĩa lớn với cách mạng Việt Nam bởi vì:

- a. Kết thúc thời kì chiến đấu trong vòng vây**
- b. Pháp phải trao trả lại các vùng tạm chiếm cho quân đội Việt Nam
- c. Đóng cửa hoàn toàn biên giới Việt Trung
- d. Việt Nam được giải phóng hoàn toàn

140. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951) đã diễn ra ở đâu?

- a. Chiêm Hoá (Tuyên Quang)**
- b. Võ Nhai (Thái Nguyên)
- c. Bắc Sơn (Lạng Sơn)
- d. Pác Bó (Cao Bằng)

141. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951) đã quyết định việc Đảng ra hoạt động công khai và lấy tên là:

- a. Đảng Cộng sản Việt Nam
- b. Đảng Cộng sản Đông Dương
- c. Đảng Lao động Việt Nam**
- d. Đông Dương Cộng sản Đảng

142. Từ cuối năm 1950, Đảng quyết định tạm thời ngừng phát triển Đảng bởi vì:

a. Ở nhiều nơi, việc phát triển Đảng quá nhanh dẫn đến việc mắc sai lầm về tiêu chuẩn Đảng viên

b. Đảng muốn tập trung sức lực cho cuộc kháng chiến chống Pháp

c. Các Đảng viên tập trung vào làm kinh tế tư nhân, lơ là với nhiệm vụ cách mạng

d. Số lượng Đảng viên đã đủ

143. Chiến dịch nào đã được Đảng phát động từ năm 1951?

a. Chiến dịch Tây Bắc Thu Đông

b. Chiến dịch Hoà Bình

c. Chiến dịch Thượng Lào

d. Chiến dịch Nam Lào

144. Động lực của cách mạng Việt Nam được xác định trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951) gồm các giai cấp và tầng lớp nào?

a. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản và tư sản mại bản

b. Phong kiến, nông dân, công nhân và tư sản dân tộc

c. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản và tư sản dân tộc

d. Phong kiến, nông dân, tư sản dân tộc và tư sản mại bản

145. Đây là mặt hạn chế của cuộc cải cách ruộng đất (1957) do Đảng phát động?

a. Chia ruộng đất chưa đồng đều cho người nông dân

b. Độc đoán, quan liêu, gây ra oan sai không đáng có

c. Gây cản trở trong việc nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi

d. Không chia lại ruộng đất cho các gia đình bản, cổ nông

146. Tính chất của xã hội Việt Nam được xác định trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951) là:

a. Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến

b. Cộng sản chủ nghĩa, nửa phong kiến

c. Nửa phong kiến, nửa tư bản

d. Thuộc địa kiểu mới, nửa xã hội chủ nghĩa

147. Thực dân Pháp dưới sự hỗ trợ tài chính của Mỹ, đã xây dựng Điện Biên Phủ trở thành một căn cứ quân sự khổng lồ và được giới quân sự, chính trị thế giới ca ngợi là một:

a. Pháo đài không thể công phá

b. Cỗ máy không thể công phá

c. Trận địa thép không thể công phá

d. Căn cứ không thể công phá

148. Ai đã được Bộ Chính trị giao chức vụ Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng uỷ chiến dịch Điện Biên Phủ?

a. Hồ Chí Minh

b. Nguyễn Chí Thanh

c. Nguyễn Vĩnh

d. Võ Nguyên Giáp

149. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng, không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà đối với quốc tế. Vì vậy, toàn quân, toàn dân, toàn Đảng phải tập trung hoàn thành cho kỳ được”. Chiến dịch được Hồ Chí Minh nhắc đến trong câu nói trên là:

a. Chiến dịch Hoàng Hoa Thám

b. Chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông 1947

c. Chiến dịch Hồ Chí Minh

d. Chiến dịch Điện Biên Phủ

150. Phương châm kháng chiến của quân đội Việt Minh trong chiến dịch Điện Biên Phủ là:

a. Đánh chắc, tiến chắc

b. Thần tốc, bất ngờ

c. Táo bạo, thần tốc

d. Táo bạo, chắc thắng

151. Trận Điện Biên Phủ (7/1954) thắng lợi đã mang lại ý nghĩa rất lớn không chỉ đối với cách mạng Việt Nam, mà còn cả đối với cách mạng thế giới vì:

a. Báo hiệu sự thắng lợi của nhân dân các dân tộc bị áp bức, sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân

b. Báo hiệu sự sụp đổ không thể tránh khỏi của chủ nghĩa tư bản

c. Làm sụp đổ hệ thống phát-xít ở các nước châu Âu

d. Giúp các quốc gia tư bản ở Châu Á - Âu - Mỹ Latinh tự giải phóng cho mình

152. Một trong những ý nghĩa quan trọng của Hiệp định Giơ-ne-vơ (21/7/1954) đối với cách mạng Việt Nam là:

a. Đánh dấu mốc cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc thắng lợi, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng

b. Đánh dấu mốc cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc thắng lợi, miền Nam được hoàn toàn giải phóng

c. Đánh dấu mốc cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, nước ta hoàn toàn được giải phóng

d. Đánh dấu mốc cuộc kháng chiến chống Pháp bước sang một giai đoạn mới, non sông thu về một mối, cả nước bước vào thời kỳ quá độ

153. Bản Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam (Hiệp định Giơ-ne-vơ) đã được các bên đồng ý kí kết vào thời gian nào?

a. 27/1/1954

b. 21/7/1954

c. 21/1/1954

d. 27/7/1954

154. Sau ngày Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết (7/1954), cách mạng miền Bắc có đặc điểm là:

a. Trở thành thuộc địa kiểu mới của đế quốc Mỹ

b. Được hoàn toàn giải phóng, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa

c. Bị thực dân Pháp tái chiếm

d. Nằm dưới sự kiểm soát của chính quyền Ngô Đình Diệm

155. Yếu tố nào dưới đây được xem như là kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ giai đoạn 1945 - 1954?

a. Kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữ hai nhiệm vụ cơ bản vừa kháng chiến vừa kiến quốc

b. Tập trung toàn bộ sức lực của toàn Đảng, toàn dân vào xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang

c. Có những sách lược ngoại giao khôn khéo để tranh thủ sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em

d. Đề ra được phương châm xuyên suốt trong cuộc kháng chiến là lối đánh nhanh, thắng nhanh

156. Trong giai đoạn 1954 - 1965, Đảng đã gặp khó khăn gì trong lãnh đạo cách mạng ở hai miền Nam Bắc?

- a. Thực dân Pháp vẫn chưa chịu rút quân về nước
- b. Đế quốc Mỹ mang quân ra miền Bắc Việt Nam
- c. Cuộc diện Chiến tranh lạnh trên thế giới diễn ra rất căng thẳng
- d. Đất nước ta bị chia làm hai miền với hai chế độ khác biệt**

157. Nguyên nhân nào dưới đây được xem là nguyên nhân gây ra một số sai lầm trong cải cách ruộng đất ở miền Bắc?

- a. Do chủ quan, giáo điều, không xuất phát từ tình hình thực tiễn ở nông thôn miền Bắc sau ngày giải phóng**
- b. Do không có sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi tiến hành cải cách
- c. Do có sự chống đối quyết liệt từ người dân, đặc biệt là nông dân
- d. Do miền Bắc còn nhiều ruộng đất bỏ hoang, vô chủ

158. Một trong những kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - văn hoá và cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc trong ba năm (1958 - 1960) là:

- a. Miền Bắc có nền kinh tế tư bản phát triển cao, đời sống người dân được cải thiện rõ nét
- b. Miền Bắc từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội và trở thành hậu phương ổn định của tiền tuyến miền Nam**
- c. Nạn đói được đẩy lùi, người dân tự tổ chức những đợt di cư vào miền Nam
- d. Miền Bắc đã xây dựng được những cơ sở sản xuất vũ khí hiện đại, đáp ứng đủ cho nhu cầu của miền Nam

159. Bản dự thảo “Đề cương cách mạng miền Nam” do đồng chí Lê Duẩn soạn thảo vào tháng 8/1956 được xem là một trong những văn kiện quan trọng bởi vì:

- a. Góp phần hình thành đường lối cách mạng ở miền Nam của Đảng**

- b. Giúp cách mạng miền Nam chuyển từ thế phòng ngự sang tiến công
- c. Khích lệ tinh thần những người cộng sản đang bị giam giữ, tù đày
- d. Cổ vũ người dân miền Nam đứng lên lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm

160. Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống: Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (từ ngày 15 đến 17/7/1954) đã chỉ rõ: “Hiện nay là kẻ thù chính của nhân dân thế giới, và nó đang trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Đông Dương, cho nên mọi việc của ta đều nhằm chống”

- a. Phát-xít
- b. Thực dân Pháp
- c. Đế quốc Mỹ**
- d. Chủ nghĩa tư bản

161. Nghị quyết Bộ Chính trị tháng 9/1954 đã đề ra nhiệm vụ cụ thể, trước mắt cho cách mạng miền Nam là:

- a. Bằng mọi cách yêu cầu quân đội Pháp rút hết quân về nước
- b. Giúp miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội nhanh, mạnh, vững chắc
- c. Tập hợp mọi lực lượng đấu tranh nhằm lật đổ chính quyền bù nhìn thân Mỹ, hoàn thành thống nhất Tổ quốc**
- d. Đề ra kế hoạch phát triển kinh tế miền Nam theo hướng tư bản chủ nghĩa

162. Tháng 3/1959, chính quyền Ngô Đình Diệm đã:

- a. Thông qua luật 10/59, đặt những người cộng sản ra khỏi vòng pháp luật
- b. Tuyên bố đặt miền Nam trong tình trạng chiến tranh**
- c. Mang quân ra xâm lược miền Bắc Việt Nam
- d. Tự giải tán, đưa Ngô Đình Nhu lên cầm quyền

163. Ngày 6/5/1959 chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm đã ký ban hành Luật 10/59 nhằm mục đích:

- a. Dùng toà án quân sự đặc biệt để đưa những người bị bắt ra xét xử và bắn giết tại chỗ**
- b. Gây sức ép với Chính phủ Mỹ tăng viện trợ cho cuộc chiến ở miền Nam Việt Nam
- c. Hợp pháp hoá việc mang quân ra miền Bắc Việt Nam
- d. Chuẩn bị cho một cuộc đảo chính nhằm hất cẳng quân đội Mỹ ra khỏi miền Nam

164. Dưới tác động của các chính sách khủng bố của chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, Hội nghị Trung ương lần thứ 15 của Đảng (1/1959) đã ra nghị quyết về cách mạng miền Nam với tinh thần cơ bản là:

- a. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân**
- b. Tạm thời dừng cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân
- c. Tiến hành các cuộc bạo động để giành lại chính quyền
- d. Dừng sử dụng bạo lực cách mạng, chuyển hướng sang đấu tranh trên mặt trận ngoại giao

165. Hình thức “Đồng Khởi” của nhân dân miền Nam (1960) lần đầu tiên diễn ra ở tỉnh:

- a. Cà Mau
- b. Tiền Giang
- c. Cần Thơ
- d. Bến Tre**

166. Một trong những thủ đoạn được chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm sử dụng để thi hành chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền Nam Việt Nam là:

- a. Tăng cường thực hiện chính sách “tố cộng, diệt cộng”**

- b. Lập ra chính quyền tự quản
- c. Giải tán các ấp chiến lược
- d. Giải tán các khu trù mật, khu dinh điền

167. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập ngày 20/12/1960 có ý nghĩa như là:

- a. Một tổ chức chính trị để tập hợp rộng rãi quần chúng nhân dân đoàn kết đấu tranh chống lại chính quyền độc tài của Ngô Đình Diệm**
- b. Một tổ chức vũ trang với nhiệm vụ huấn luyện, đào tạo quân đội Việt Minh
- c. Một tổ chức xã hội với nhiệm vụ chăm lo đời sống cho con em những người cộng sản
- d. Một tổ chức ngoại giao với nhiệm vụ kêu gọi sự ủng hộ của những người yêu chuộng hoà bình thế giới đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta

168. Phong trào nào dưới đây đã được phát triển mạnh và nhận được sự ủng hộ của hàng triệu người dân miền Nam trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ?

- a. Đấu tranh đòi hiệp thương tổng tuyển cử**
- b. Di dân ra miền Bắc Việt Nam
- c. Dồn dân, lập ấp
- d. Đưa cộng sản ra ngoài vòng pháp luật

169. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1960) có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng miền Nam?

- a. Khiến cho Mỹ phải xuống thang chiến tranh ở miền Nam
- b. Khiến cho Mỹ phải rút quân ra khỏi miền Nam Việt Nam
- c. Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công**

d. Chuyển cách mạng miền Nam sang lối đánh thần tốc, táo bạo

170. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9/1960) của Đảng họp ở đâu?

a. Tuyên Quang

b. Hà Giang

c. Bắc Ninh

d. Hà Nội

171. Chủ đề của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) là:

a. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hoà bình thống nhất nước nhà

b. Cả nước bước vào thời kỳ quá độ, bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa

c. Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá

d. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển

172. Đại Hội III của Đảng (9/1960) đã xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới là:

a. Thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam

b. Làm nghĩa vụ quốc tế ở khu vực Đông Nam Á

c. Xoá bỏ những tàn tích phong kiến và nửa phong kiến làm cho người cày có ruộng

d. Phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây dựng cơ sở cho chủ nghĩa xã hội

173. Đặc điểm nào dưới đây được Đại hội III của Đảng (9/1960) xem như là nổi bật nhất trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thời kỳ 1961 - 1965?

a. Từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa

b. Từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa tư bản

c. Từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, tiến hành công nghiệp hoá trên quy mô toàn miền

d. Từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu chuyển sang xây dựng một nền kinh tế thương mại đa ngành

174. Thành công to lớn nhất của Đại hội lần thứ III của Đảng (9/1960) là:

a. Hoàn chỉnh đường lối chiến lược chung của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới

b. Đã lập ra nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

c. Lần đầu tiên Đảng đề ra bản Hiến pháp

d. Chuyển từ nền kinh tế quan liêu, bao cấp sang hạch toán kinh tế

175. Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất được Đại hội III của Đảng (9/1960) đề ra cho cách mạng miền Bắc được thực hiện vào thời gian nào?

a. 1956 - 1960

b. 1961 - 1965

c. 1966 - 1970

d. 1971 - 1975

176. “Tàu không số” là khái niệm dùng để chỉ:

a. Những con tàu vận chuyển hàng hoá trái phép trong thời kì kháng chiến chống Mỹ

b. Những con tàu do Liên Xô viện trợ để giúp Việt Nam chống Mỹ

c. Những con tàu bí mật chở vũ khí, hàng hoá từ miền Bắc vào chi viện cho miền Nam chống Mỹ

d. Những con tàu gián điệp Mỹ dùng để xâm nhập các cơ sở cách mạng bí mật ở miền Nam Việt Nam

177. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ ở miền Nam đã diễn ra trong thời gian nào?

a. 1961 - 1965

b. 1960 - 1965

c. 1965 - 1971

d. 1971 - 1975

178. Chiến thuật quân sự “trục thẳng vận” và “thiết xa vận” được Mỹ áp dụng trong chiến lược chiến tranh nào ở miền Nam Việt Nam?

a. Chiến tranh đơn phương

b. Chiến tranh cục bộ

c. Chiến tranh đặc biệt

d. Việt Nam hoá chiến tranh

179. Một trong những kết quả miền Bắc đạt được sau 10 năm thực hiện khôi phục, cải tạo và xây dựng chế độ mới (1954 - 1964) là:

a. Trở thành hậu phương vững chắc, đủ sức cung cấp nhân lực, tài lực, vật lực cho tiền tuyến miền Nam

b. Trở thành thị trường xuất khẩu lúa gạo lớn nhất ở Đông Nam Á

c. Xây dựng được một nền công nghiệp hiện đại với cơ cấu đa ngành

d. Hoàn thành giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chính thức bước vào xã hội cộng sản

180. Ngày 15/2/1961, các lực lượng vũ trang ở miền Nam được thống nhất với tên gọi mới là:

- a. Đội giải phóng miền Nam Việt Nam
- b. Hội giải phóng miền Nam Việt Nam
- c. Quân giải phóng miền Nam Việt Nam**
- d. Cục giải phóng miền Nam Việt Nam

181. “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người” là khẩu hiệu dùng để chỉ:

- a. Sự chi viện nhiệt tình của hậu phương miền Bắc cho tiền tuyến miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ**
- b. Sự tự cung tự cấp trong đời sống hàng ngày của người dân miền Bắc
- c. Sự phát triển về các mặt kinh tế, quân sự của miền Bắc
- d. Sự gian khổ trong đời sống của người dân miền Bắc trong những ngày chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ

182. Tháng 12/1967, Bộ Chính trị đã ra một nghị quyết lịch sử, chuyển cuộc chiến tranh cách mạng miền Nam sang thời kỳ mới, thời kỳ tiến lên giành thắng lợi quyết định bằng phương pháp:

- a. Mít-tinh, biểu tình
- b. Tổng công kích, tổng khởi nghĩa**
- c. Đàm phán ngoại giao với chính Phủ Mỹ
- d. Khởi nghĩa từng phần

183. Cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh ở miền Bắc cuối năm 1972 đã diễn ra trong bao nhiêu ngày đêm?

a. 10 ngày đêm

b. 12 ngày đêm

c. 15 ngày đêm

d. 30 ngày đêm

184. Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, Mỹ đã dùng chiến lược nào thay thế để tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ ở miền Nam?

a. Chiến tranh đơn phương

b. Chiến tranh đặc biệt

c. Chiến tranh cục bộ

d. Việt Nam hoá chiến tranh

185. Đây là điểm nổi bật của chiến lược Việt Nam hoá chiến tranh mà Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam (1969 - 1973)?

a. Sử dụng lính đánh thuê từ Úc và Thái Lan

b. Sử dụng hoàn toàn quân lính Mỹ

c. Dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam

d. Sử dụng quân tình nguyện quốc tế

186. Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn thơ chúc tết năm 1969 của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

“Năm qua thắng lợi vẻ vang

Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to

Vì độc lập, vì tự do

Đánh cho cút, đánh cho nhào.”

- a. Mỹ - Ngụy**
- b. Mỹ - Mỹ
- c. Giặc - Ngụy
- d. Mỹ - giặc

187. Năm 1971, quân và dân Việt Nam đã phối hợp với quân và dân Lào chủ động đánh bại cuộc hành quân quy mô lớn nào của Mỹ?

- a. Ánh sáng sao
- b. Lam Sơn 719**
- c. Tây Sơn thần tốc
- d. Gian-xon-xi-ti

188. Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam (Hiệp định Pa-ri) đã được kí kết vào thời gian nào?

- a. 27/1/1973**
- b. 21/7/1973
- c. 21/7/1954
- d. 27/1/1954

189. Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 bắt đầu bằng chiến dịch nào?

- a. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng
- b. Chiến dịch đường số 14
- c. Chiến dịch đường 9 - Nam Lào
- d. Chiến dịch Tây Nguyên**

190. Cuộc họp của Bộ chính trị ngày 18/3/1975 đã quyết định điều gì?

a. Đưa miền Bắc lên chủ nghĩa xã hội

b. Kêu gọi Mỹ ngừng rải chất độc màu da cam xuống các cánh rừng miền Nam Việt Nam

c. Giải phóng miền Nam trong năm 1975

d. Xây dựng miền Nam Việt Nam trung tâm tài chính đất nước

191. “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng” là tinh thần và khí thế của ta trong chiến dịch:

a. Diên Biên Phủ

b. Huế - Đà Nẵng

c. Hồ Chí Minh

d. Tây Nguyên

192. Ai là Tổng tư lệnh của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975?

a. Hồ Chí Minh

b. Nguyễn Chí Thanh

c. Phạm Văn Đồng

d. Võ Nguyên Giáp

193. Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã tạo ra bước ngoặt mới trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam vì từ Hiệp định này, quân Mỹ đã phải:

a. Rút quân khỏi Việt Nam, tạo thế xoay chuyển có lợi cho cách mạng

b. Rút quân hoàn toàn ra khỏi miền Bắc Việt Nam

- c. Ngừng ném bom tất cả các thành phố trọng điểm ở miền Nam
- d. Bồi thường chiến phí cho các Cựu chiến binh Việt Nam

194. Ngày 2/5/1975, những địa phương cuối cùng ở miền Nam được giải phóng là:

- a. Đồng bằng sông Cửu Long và các đảo, quần đảo ở Biển Đông**
- b. Đông Nam Bộ và các đảo, quần đảo ở Biển Đông
- c. Nam Trung Bộ và các đảo, quần đảo ở Biển Đông
- d. Tây Nguyên và các đảo, quần đảo ở Biển Đông

195. Yếu tố nào được xem là kinh nghiệm quý giá được rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước giai đoạn 1954 - 1975?

- a. Giải quyết hài hoà nhiệm vụ của hai miền Nam Bắc trong bối cảnh nước ta bị chia cắt làm hai miền**
- b. Luôn luôn duy trì lối đánh táo bạo, thần tốc, bất ngờ
- c. Đảng phải huy động mọi tầng lớp, giai cấp tham gia vào mặt trận quân sự
- d. Kiên trì mục tiêu giải phóng miền Nam trong trước năm 1975 trong mọi tình huống

196. Ý nghĩa to lớn nhất về sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975) đối với cách mạng Việt Nam là:

- a. Giành lại nền độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ cho đất nước**
- b. Đưa miền Nam Việt Nam trở thành khu đô thị kinh tế mới
- c. Vị thế của Việt Nam trong khối ASEAN được nâng cao rõ rệt
- d. Buộc Mỹ phải bồi thường chiến tranh cho Việt Nam

197. Nguyên nhân mang tính quyết định tới sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta (1954 - 1975) là:

a. Sự trợ giúp, hy sinh quên mình của hậu phương lớn miền Bắc xã hội chủ nghĩa

- b. Sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là Liên Xô
- c. Sự ủng hộ của các lực lượng yêu chuộng hoà bình trên thế giới
- d. Sự ủng hộ của người dân Mỹ

198. Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống: “Năm tháng sẽ trôi qua nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc.” (Trích Bài diễn văn tại lễ khai mạc Đại hội IV của Đảng)

- a. Chủ nghĩa xã hội chân chính
- b. Chủ nghĩa nhân đạo
- c. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng**
- d. Chủ nghĩa dân tộc nhược tiểu

199. Hoàn cảnh lịch sử nổi bật của đất nước ta sau năm 1975 là:

- a. Đã có hoà bình, độc lập, thống nhất, cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội**
- b. Bị chia cắt làm hai miền, miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội
- c. Bị các nước trong khối xã hội chủ nghĩa bao vây, cấm vận
- d. Đã cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại

200. Một trong những hoạt động cấp bách của cách mạng Việt Nam phải được xúc tiến ngay sau cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi là:

- a. Yêu cầu chính phủ Mỹ bồi thường chiến phí cho nhân dân Việt Nam

b. Tìm công ăn việc làm cho các Cựu chiến binh đã tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ

c. Hoàn thành việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước

d. Điều quân tình nguyện Việt Nam sang giúp Campuchia đối phó với nạn diệt chủng

201. Để hoàn thành chủ trương thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cách mạng miền Nam phải:

a. Đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội

b. Thiết lập các cấp chính quyền theo chế độ phong kiến

c. Hoàn thiện quan hệ tư bản chủ nghĩa tiến tới xây dựng chủ nghĩa cộng sản

d. Bỏ qua giai đoạn cải tạo xã hội chủ nghĩa, tiến thẳng lên quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội

202. Thành phố Sài Gòn được đổi tên là Thành phố Hồ Chí Minh vào năm nào?

a. Năm 1945

b. Năm 1954

c. Năm 1976

d. Năm 1990

203. Vì sao việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước lại cần phải được xúc tiến một cách khẩn trương, càng sớm càng tốt?

a. Để mau chóng phát huy toàn bộ sức mạnh mới của đất nước

b. Để Đảng và Chính phủ tăng thêm quyền lực

c. Để nhận được sự viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa

d. Để thúc đẩy quá trình Việt Nam gia nhập vào Tổ chức Thương mại thế giới

204. Quốc hội đã quyết định đặt tên nước ta là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào năm:

a. 1976

b. 1980

c. 1985

d. 1990

205. Ai là tác giả của bài hát “Tiến quân ca”?

a. Phan Huỳnh Điểu

b. Văn Cao

c. Đinh Nhu

d. Nguyễn Đình Thi

206. Đại hội IV của Đảng (12/1976) đã nêu ra đặc điểm nổi bật của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới là:

a. Nước ta đang trong quá trình phát triển kinh tế một cách bền vững, đa nghề, đa ngành

b. Nước ta đang trong quá trình từ sản xuất nhỏ tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa

c. Nước ta đang trong quá trình hoàn thành giai đoạn quá độ, chuẩn bị tiến lên chủ nghĩa xã hội

d. Nước ta đã hoàn thành giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội, chuẩn bị tiến lên xã hội Cộng sản

207. Điền từ thích hợp vào chỗ trống: Đại hội IV của Đảng đã xác định đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới là: “Nắm vững, phát huy quyền làm chủ của nhân dân và tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật và cách mạng tư tưởng, văn hoá.”

- a. Quyền lực nhà nước
- b. Chuyên chính vô sản**
- c. Ngọn cờ độc lập
- d. Tài chính quốc gia

208. Vào thập niên 70 của thế kỉ XX, Việt Nam buộc phải tiến hành cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Tây Nam để chống lại:

- a. Quân Khmer Đỏ**
- b. Quân xâm lược Trung Quốc
- c. Quân xâm lược Campuchia
- d. Quân xâm lược Lào

209. Đại hội V của Đảng được tổ chức ở Hà Nội vào năm nào?

- a. 1952
- b. 1862
- c. 1972
- d. 1982**

210. Điền từ thích hợp vào chỗ trống: Đại hội V của Đảng (1982) đã xác định nội dung, bước đi, cách làm thực hiện công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa trong chặng đường đầu tiên là: “Tập trung phát triển mạnh, coi là mặt trận hàng đầu, đưa một bước lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, ra sức đẩy mạnh phát triển hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.”

- a. Công nghiệp nặng
- b. Công nghiệp nhẹ
- c. Nông nghiệp**
- d. Thương nghiệp

211. Hội nghị Trung ương 8 (6/1985) được coi là bước đột phá thứ hai trong quá trình tìm tòi, đổi mới kinh tế của Đảng vì tại Hội nghị này, Trung ương đã quyết định:

a. Đổi mới đất nước một cách toàn diện trên tất các ngành và lĩnh vực

b. Xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp chuyển sang cơ chế hạch toán kinh doanh

c. Đề ra mục tiêu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại

d. Chủ trương chuyển dùng tem phiếu sang dùng hoàn toàn tiền mặt

212. Đại hội V của Đảng (3/1982) đã xác định cách mạng Việt Nam có hai nhiệm vụ chiến lược là:

a. Xây dựng thành công chế độ làm chủ tập thể, bao cấp và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

b. Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

c. Thực hiện chuyên chính tư sản và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

d. Vạch ra chiến lược kinh tế xã hội cho chặng đường đầu tiên và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

213. Hội nghị Bộ Chính trị khoá V (8/1986) đã nhận định đặc trưng của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là:

a. Nền kinh tế có cơ cấu nhiều thành phần

b. Nền kinh tế chủ yếu dựa vào các doanh nghiệp nhà nước

c. Nền kinh tế lấy tự cung, tự cấp làm nền tảng

d. Nền kinh tế sản xuất hàng hoá nhỏ nên được loại bỏ

214. Tổng kết thời kỳ 10 năm (1976 - 1986), cách mạng Việt Nam đã đạt được một số thành tựu nổi bật. Một trong số đó là:

- a. Nền kinh tế có bước phát triển vượt bậc, đời sống người dân ngày càng được cải thiện
- b. Đưa tỉ lệ lạm phát thấp xuống mức kỷ lục
- c. Đạt được những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế**
- d. Có mối quan hệ ngoại giao với hầu hết các quốc gia trên thế giới

215. Đại hội VI của Đảng (12/1986) diễn ra trong bối cảnh lịch sử nào?

- a. Xu thế đối đầu chi phối các mối quan hệ quốc tế
- b. Thế giới bắt đầu bước vào cục diện “Chiến tranh lạnh”
- c. Việt Nam đang ở trong tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội**
- d. Việt Nam đã thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội

216. Điền từ thích hợp vào chỗ trống: Đại hội VI của Đảng đã nhìn thẳng vào, đánh giá đúng, nói rõ, đánh giá thành tựu, nghiêm túc kiểm điểm, chỉ rõ những sai lầm, khuyết điểm của Đảng trong thời kì 1975 - 1986

- a. Hiện trạng
- b. Thực tế
- c. Tình hình
- d. Sự thật**

217. Đại hội VI của Đảng (12/1986) đã nghiêm túc nhìn nhận những hạn chế, sai lầm và khuyết điểm của thời kì 1975 - 1986 là do:

- a. Có những khuyết điểm trong hoạt động tư tưởng, tổ chức và công tác cán bộ của Đảng**

- b. Ảnh hưởng bởi sự bao vây cấm vận của các nước tư bản chủ nghĩa
- c. Không nhận được sự viện trợ kịp thời từ hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa
- d. Người dân không có sự hợp tác đối với các chủ trương, đường lối của Đảng

218. Ba chương trình kinh tế lớn được Đại hội VI (12/1986) đề ra bao gồm:

- a. Hàng lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng nhập khẩu
- b. Hàng lương thực - thực phẩm, hàng sản xuất và hàng nhập khẩu
- c. Hàng lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu**
- d. Hàng lương thực - thực phẩm, hàng sản xuất và hàng xuất khẩu

219. Đại hội VI của Đảng (12/1986) đã xác định cần phải tăng cường tình hữu nghị và hợp tác toàn diện với:

- a. Trung Quốc
- b. Mỹ
- c. Liên Xô**
- d. Châu Âu

220. Đại hội VI của Đảng (1986) đã rút ra bài học quý báu, đó là trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng:

- a. Lấy dân làm gốc**
- b. Lấy nông làm chính
- c. Lấy nước làm đầu
- d. Lấy Đảng làm trọng

221. Ưu điểm nổi bật của Nghị quyết 10 về khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm hộ và hộ xã viên) đã được Bộ Chính trị (4/1988) thông qua là:

- a. Chỉ có những người không nợ thuế nông nghiệp mới được tham gia vào Hợp tác xã
- b. Người dân được giảm thuế nông nghiệp lên tới 50%
- c. Người dân được nhận khoán và canh tác trên diện tích ổn định trong vòng 15 năm, đảm bảo có thu nhập từ 40% sản lượng khoán trở lên**
- d. Tất cả các hộ gia đình nông dân đều được chia ruộng theo diện tích bằng nhau

222. Việt Nam đã bình thường hoá quan hệ với Mỹ vào năm nào?

- a. 1990
- b. 1993
- c. 1995**
- d. 1997

223. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Trong hệ thống chính trị, là một bộ phận và là tổ chức lãnh đạo hệ thống đó, lấy Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy làm nguyên tắc tổ chức cơ bản.”

- a. Nhà nước - đa số thắng thiểu số
- b. Chính phủ - phê bình và tự phê bình
- c. Đảng Cộng sản - tập trung dân chủ**
- d. Nhân dân - tập trung dân chủ

224. Về phương diện kinh tế, thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có đặc điểm gì?

- a. Còn tồn tại nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội vừa hợp tác, vừa đấu tranh với nhau
- b. Còn tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó có thành phần đối lập**
- c. Vận hành theo cơ chế quan liêu bao cấp

d. Thực hiện nguyên tắc làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu

225. Tại hội nghị Trung ương 6 (3/1989) Đảng xác định yếu tố nào là nền tảng tư tưởng của Đảng, chỉ đạo toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta?

a. Chủ nghĩa tự do

b. Chủ nghĩa Mác - Lênin

c. Chủ nghĩa Tam dân

d. Chủ nghĩa nhân đạo

226. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: Nghị quyết Đại hội VII của Đảng đã đưa ra quan điểm coi là nhân tố quyết định, là động lực to lớn, là chủ thể sáng tạo mọi nguồn của cải, vật chất là tinh thần của xã hội, là mục tiêu phấn đấu cao nhất của Đảng

a. Nhân dân

b. Con người

c. Khoa học, kỹ thuật

d. Kinh tế

227. Lần đầu tiên Đảng tổ chức Hội nghị đột xuất giữa nhiệm kỳ (1/1994) để chỉ ra những nguy cơ to lớn mà cách mạng Việt Nam đang phải đối mặt. Đó là:

a. Mất dân chủ, mất quyền lãnh đạo Đảng, lệch hướng chủ nghĩa xã hội

b. Tụt hậu về kinh tế, lệch hướng xã hội chủ nghĩa, nạn tham nhũng và nguy cơ “diễn biến hoà bình”

c. Mất quyền lãnh đạo Đảng, mất cân đối nền kinh tế, nguy cơ “diễn biến hoà bình”

d. Lệch hướng xã hội chủ nghĩa, tụt hậu về kinh tế, mất dân chủ

228. Báo cáo chính trị của ban Chấp hành Trung ương tại Đại hội VIII (1996) đã bổ sung đặc trưng tổng quát về mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là:

a. Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh

b. Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu

c. Một xã hội bình yên không bao giờ thay đổi

d. Nói rộng khoảng cách giàu nghèo

229. Quan điểm về công nghiệp hoá trong thời kỳ mới được Đại hội VIII thông qua đã xác định công nghiệp hoá, hiện đại hoá là sự nghiệp của toàn dân, của mọi thành phần kinh tế, trong đó thành phần kinh tế giữ vai trò chủ đạo là:

a. Kinh tế nhà nước

b. Kinh tế tư nhân

c. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

d. Kinh tế hỗn hợp

230. Hội nghị Trung ương 2 khoá VIII (12/1996) đã ban hành hai nghị quyết quan trọng, nhấn mạnh coi những yếu tố nào dưới đây là quốc sách hàng đầu, là nhân tố quyết định tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội?

a. Giáo dục - đào tạo và văn hoá

b. Khoa học công nghệ và cơ sở hạ tầng

c. Giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ

d. Tài nguyên thiên nhiên và khoa học công nghệ

231. Đại hội IX của Đảng đã đề ra Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm tiếp theo (2001 - 2010) với mục tiêu tổng quát là:

a. Tạo ra nền tảng cơ bản để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại

- b. Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế
- c. Hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa
- d. Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

232. Hội nghị Trung ương 5 (3/2002) đã thảo luận và thống nhất nhận thức coi yếu tố nào dưới đây là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân?

- a. Doanh nghiệp nhà nước
- b. Kinh tế tập thể
- c. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

d. Kinh tế tư nhân

233. Chủ đề của Đại hội X của Đảng (2006) là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta”. Từ còn thiếu trong chỗ trống là:

- a. Trở thành nước công nghiệp hiện đại
- b. Thoát khỏi nhóm quốc gia nghèo
- c. Ra khỏi tình trạng kém phát triển**
- d. Gia nhập nhóm các nước phát triển

234. Tại Đại hội X, Đảng đã lần đầu tiên đặt chú trọng đến nhiệm vụ:

- a. Xây dựng nhà nước pháp quyền
- b. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng**
- c. Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
- d. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

235. Hội nghị Trung ương 7 (3/2003) đã thống nhất nhận thức coi yếu tố nào dưới đây là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt, là nguồn nội lực và nguồn vốn to lớn của đất nước?

a. Khoáng sản

b. Đất đai

c. Rừng nguyên sinh

d. Hệ sinh thái

236. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta trong vấn đề tôn giáo là:

a. Khuyến khích người dân tham gia đạo Phật

b. Công nhận truyền thống cúng ông bà tổ tiên là tôn giáo chính thống

c. Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng

d. Khuyến khích người dân tham gia vào các tổ chức tôn giáo

237. Quan điểm mới nổi bật Đại hội X trong vấn đề Đảng viên là:

a. Cho phép Đảng viên tranh cử ở nước ngoài

b. Cho phép Đảng viên làm kinh tế tư nhân

c. Cho phép Đảng viên có nhiều hơn một quốc tịch

d. Cho phép Đảng viên tham gia nhiều tổ chức cơ sở Đảng cùng một lúc

238. Theo số liệu từ Ngân hàng Thế giới, Việt Nam đã ra khỏi tình trạng nước nghèo vào năm nào?

a. 2008

b. 2009

c. 2010

d. 2011

239. Hội nghị Trung ương 8 của Đảng (1995) đã đề ra các biện pháp tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, theo đó Nhà nước sẽ quản lý xã hội bằng:

- a. Đạo luật
- b. Sắc lệnh
- c. Pháp luật**
- d. Chỉ thị

240. Theo Nghị quyết Trung ương 4 khoá X (4 /2007), Chính phủ Việt Nam có bao nhiêu bộ và cơ quan ngang bộ?

- a. 22**
- b. 40
- c. 45
- d. 60

241. Lực lượng nào trong xã hội được Đảng ta xem như là rường cột của nước nhà và là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước?

- a. Thanh niên**
- b. Thiếu niên
- c. Phụ nữ
- d. Cựu chiến binh

242. Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 150 của Tổ chức thương mại thế giới (WTO) vào năm nào?

- a. 2000
- b. 2002**

c. 2004

d. 2006

243. Đến năm 2010, Việt Nam có quan hệ thương mại đầu tư với bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?

a. 200

b. 230

c. 250

d. 270

244. Trong giai đoạn 2006 - 2010, quốc gia nào là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam?

a. Mỹ

b. Nhật

c. Liên minh Châu Âu

d. Trung Quốc

245. “Hiệp ước về biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc” được ký kết vào năm nào?

a. 1989

b. 1999

c. 2009

d. 2019

246. Điền từ thích hợp vào chỗ trống: “Trong công tác tư tưởng, lý luận, là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị của chế độ, là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, của các tổ chức chính trị - xã hội và là diễn đàn của nhân

dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật.”

a. Văn nghệ

b. Nghệ thuật

c. Báo chí

d. Truyền thông

247. Nghị quyết “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo” đã được thông qua vào năm nào?

a. 2010

b. 2013

c. 2015

d. 2017

248. Trong Cương lĩnh 2011, Đảng đã xác định yếu tố nào dưới đây nếu không kịp thời ngăn chặn sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng?

a. Quan liêu, mất đoàn kết nội bộ, tả khuynh

b. Giáo điều, tham nhũng, cậy quyền

c. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân

d. Xa rời nhân dân, tả khuynh, tham nhũng

249. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: Chủ đề của Đại hội XII của Đảng (2016) là: “Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành:”

a. Nước có nền nông nghiệp phát triển

b. Nước công nghiệp theo hướng hiện đại

c. Nước có nền kinh tế dựa vào lâm nghiệp

d. Nước có tốc độ phát triển kinh tế nhanh

250. Điền từ thích hợp vào chỗ trống: “..... là tổ chức liên minh chính trị, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài, là một bộ phận của hệ thống chính trị, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân.”

a. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam

b. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

c. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

d. Hội Cựu chiến binh Việt Nam

251. Trong năm 2012, ASEAN và Trung Quốc đã xây dựng Tuyên bố chung về điều gì?

a. Phân định biên giới trên bộ

b. Ứng xử của các bên ở biển Đông

c. Hợp tác toàn diện về thương mại

d. Phân định lãnh hải

252. Trong Hội nghị nhìn lại mười năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010, Đảng đã rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc. Đó là:

a. Trong bất kỳ điều kiện, tình huống nào cũng phải luôn kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới

b. Luôn phải có sự sáng tạo, thay đổi chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh

c. Thay đổi mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội cho phù hợp với hoàn cảnh mới

d. Ưu tiên tăng trưởng kinh tế so với việc thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội

253. Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, GDP bình quân đầu người năm 2010 của Việt Nam đạt:

a. 1.100USD

b. 2.100USD

c. 3.100USD

d. 4.100USD

254. Quan điểm chủ đạo của Hội nghị Trung ương 9 khoá XI đã coi văn hoá phải được đặt ngang hàng với:

a. Kinh tế, chính trị, xã hội

b. Khoa học, công nghệ và giáo dục

c. Y tế, giáo dục

d. Khoa học, giáo dục

255. Trong xây dựng văn hoá, trọng tâm là:

a. Tăng cường dạy ngoại ngữ cho nhân dân

b. Xây dựng thêm các chùa để mở rộng không gian sinh hoạt tâm linh

c. Chăm lo xây dựng con người có nhân cách và lối sống tốt đẹp

d. Tuyên truyền, phổ biến đạo Phật vào trong đời sống người dân

256. Đây là mục tiêu Thiên niên kỷ mà Việt Nam đã hoàn thành trước năm 2015?

a. Xoá bỏ tình trạng nghèo đói cùng cực

b. Tăng cường bình đẳng giới và nâng cao vị thế cho phụ nữ

- c. Nâng cao sức khoẻ bà mẹ trẻ em
- d. Ngăn chặn HIV/AIDS, sốt rét và các bệnh dịch khác

257. Quan điểm chỉ đạo của Đảng trong Nghị quyết Trung ương 4 khoá X đã chỉ rõ yếu tố nào dưới đây là bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, là không gian sinh tồn, cửa ngõ giao lưu quốc tế?

- a. Đất
- b. Biển**
- c. Biên giới
- d. Rừng

258. Đây là vấn đề được hội nghị Trung ương 4 khoá XI (1/2012) coi là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, phải thực hiện thường xuyên, có hiệu quả?

- a. Thay đổi tên Đảng
- b. Thay đổi giai cấp lãnh đạo cách mạng cho phù hợp
- c. Tự diễn biến, tự chuyển hoá

d. Phòng chống tham nhũng

259. Tổ chức nào dưới đây là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng?

- a. Ban Kinh tế
- b. Ban Nội chính Trung ương**
- c. Ủy ban kiểm tra Trung ương
- d. Văn phòng Chính phủ

260. Một trong những thành tựu quan trọng nhất mà Đảng và nước ta đã đạt được trong hơn 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới là:

a. Đã xây dựng và hoàn thiện từng bước nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

b. Đã cơ bản hoàn thành việc phổ cập giáo dục bậc Đại học trong nhân dân

c. Xoá bỏ hoàn toàn sự phân hoá giàu nghèo

d. Đa số người dân hiện nay đều sống ở khu vực thành thị

261. Thành tựu nào dưới đây của Việt Nam trong những năm vừa qua đã được Liên Hợp Quốc và cộng đồng quốc tế công nhận, đánh giá cao?

a. Bảo vệ môi trường

b. Đột phá trong giáo dục

c. Giảm nghèo

d. Giảm tệ nạn xã hội

262. Một trong những kinh nghiệm mà Đảng đã nhận thức sâu sắc trong quá trình hơn 30 năm lãnh đạo công cuộc đổi mới là:

a. Quán triệt tinh thần lấy dân làm gốc, vì lợi ích của nhân dân

b. Thay đổi mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

c. Làm từng phần, chia nhỏ từng ngành, từng lĩnh vực

d. Đặt lợi ích của Đảng, của Nhà nước lên trên hết

263. Trong xây dựng Đảng, nhân tố nào được xem là mang tính quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt?

a. Đào tạo nhân tài

b. Bồi dưỡng trí thức

c. Kết nạp đảng viên

d. Công tác cán bộ

264. Cơ chế vận hành của hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay là:

- a. Chính phủ lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Đảng làm chủ
- b. Chính phủ lãnh đạo, người dân quản lý, Nhà nước làm chủ
- c. Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ**
- d. Đảng lãnh đạo, nhân dân quản lý, Nhà nước làm chủ

265. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Đảng ta xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ và vị thế như ngày nay. Đó là kết quả sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có sự hy sinh quên mình của Chúng ta có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta - Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đại biểu của dân tộc Việt Nam anh hùng.” (Trích Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII)

- a. Công nhân, nông dân
- b. Cán bộ, đảng viên**
- c. Tiểu thương, tri thức
- d. Công nhân, viên chức

266. Tính đến năm 1986, Đảng ta có bao nhiêu bản cương lĩnh?

- a. Một
- b. Hai
- c. Ba**
- d. Bốn

267. Cuộc hành quân Lam Sơn 719 của Mỹ - Ngụy bị đánh bại vào năm nào?

- a. 1951

b. 1961

c. 1971

d. 1976

268. Trong cuộc tiến công chiến lược mùa khô 1966 - 1967, Mỹ đã tiến hành bao nhiêu cuộc hành quân chiến lược?

a. 120 cuộc hành quân

b. 500 cuộc hành quân

c. 895 cuộc hành quân

d. 700 cuộc hành quân

269. Hướng tiến công chủ yếu của quân ta trong cuộc Tiến công năm 1972 là:

a. Đông Nam Bộ

b. Liên khu V

c. Quảng Trị

d. Tây Nguyên

270. Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của đế quốc Mỹ diễn ra trong khoảng thời gian nào?

a. Từ 7/1954 đến 9/1955

b. Từ 8/1961 đến 1/1962

c. Từ 4/1972 đến 1/1973

d. Từ 5/1975 đến 5/1976